

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II
MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 7**

I. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

1. Nội dung kiến thức trọng tâm: bài 13,14

2. Câu hỏi ôn tập

a. Một số câu hỏi trắc nghiệm tham khảo

Câu 1. Nội dung nào dưới đây thể hiện rõ nhất ý thức độc lập, tự chủ của Ngô Quyền?

- A. Lên ngôi vua, chọn Cổ Loa làm kinh đô.
- B. Quy định lễ nghi trong triều, trang phục quan lại các cấp.
- C. Bãi bỏ chức tiết độ sứ, thiết lập một chính quyền mới.
- D. Chủ động thiết lập quan hệ bang giao với nhà Nam Hán.

Câu 2. Sau khi Ngô Quyền mất, tình hình nước ta như thế nào?

- A. Nhà Đinh lên thay, tiếp tục xây dựng đất nước
- B. Đất nước lâm vào “cục diện 12 sứ quân”
- C. Nhà Nam Hán đem quân xâm lược trở lại
- D. Ngô Xương Văn nhường ngôi cho Dương Tam Kha

Câu 3. Công lao to lớn đầu tiên của Đinh Bộ Lĩnh đối với lịch sử dân tộc là gì?

- A. Chấm dứt ách thống trị của phương Bắc, tái thiết nền độc lập
- B. Dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước
- C. Củng cố vững chắc nhà nước trung ương tập quyền
- D. Thiết lập quan hệ bang giao hòa hiếu với Trung Hoa

Câu 4. Sau khi lên ngôi, Đinh Tiên Hoàng đã đặt tên nước là gì?

- A. Đại Cồ Việt
- B. Đại Việt
- C. Đại Ngu
- D. Đại Nam

Câu 5. Nhà Tiền Lê được thành lập trong hoàn cảnh như thế nào?

- A. Nội bộ triều đình rối loạn, chia nhiều phe cánh.
- B. Nhà Tống đang lăm le xâm phạm bờ cõi.
- C. Đất nước thái bình, nhân dân ấm no.
- D. Đất nước trong thời gian bị phương Bắc đô hộ.

Câu 6. Trong xã hội thời Ngô, Đinh, Tiền Lê, những bộ phận nào thuộc tầng lớp thống trị?

- A. Quý tộc, quan lại, một bộ phận nhà sư, đạo sĩ
- B. Quý tộc, quan lại, địa chủ
- C. Vua, các quan văn, võ và một số nhà sư
- D. Vua, quan văn, võ và quý tộc

Câu 7. Kế sách cấm cộc trên sông Bạch Đằng của Lê Hoàn được kế thừa, vận dụng từ cuộc đấu tranh nào trong lịch sử dân tộc?

- A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng (40-43).
- B. Khởi nghĩa Lý Bí (542 - 603).
- C. Khởi nghĩa Mai Thúc Loan (722)
- D. Kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền (938).

Câu 8. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Tống thời Tiền Lê?

- A. Buộc nhà Tống phải cắt đất cho Đại Cồ Việt.
- B. Thể hiện ý chí quyết tâm chống ngoại xâm của quân dân Đại Cồ Việt.
- C. Giữ vững được nền độc lập non trẻ của dân tộc.

D. Thể hiện khả năng bảo vệ độc lập dân tộc của Đại Cồ Việt.

Câu 9. Lý Công Uẩn quyết định dời đô từ Hoa Lư về Đại La và đổi tên thành Thăng Long vào năm nào?

- A. 981 B. 1009 C. 1010 D. 1054

Câu 10. Năm 1054, nhà Lý đã đổi tên nước là:

- A. Đại Cồ Việt B. Đại Việt C. Đại Ngu D. Đại Nam

Câu 11. Quân đội dưới thời Lý gồm có những bộ phận nào?

- A. Bộ binh và quân địa phương B. Cấm quân, quân địa phương.
C. Cấm quân, kị binh và quân địa phương. D. Cấm quân, bộ binh, thủy binh và tượng binh.

Câu 12. Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta có tên là:

- A. Hoàng Việt luật lệ B. Luật Hồng Đức
C. Hình luật D. Hình thư

Câu 13. Nhận xét nào sau đây là **chính xác** khi đánh giá về tổ chức bộ máy nhà nước thời Lý?

- A. Còn đơn giản, sơ khai, quyền lực của nhà vua bị hạn chế.
B. Chính quyền quân chủ chuyên chế tập trung quyền lực đến đỉnh cao.
C. Chính quyền quân chủ, khoảng cách giữa chính quyền với nhân dân rất lớn.
D. Bộ máy nhà nước dần được hoàn thiện từ trung ương đến địa phương

Câu 14. Thời kì cai trị của nhà Lý, mối quan hệ giữa Đại Việt và Cham-pa như thế nào?

- A. Xung đột, chiến tranh B. Quan hệ bình thường
C. Mâu thuẫn xung đột D. Hòa hiếu thân thiện

Câu 15. Lực lượng sản xuất chủ yếu trong xã hội Đại Việt thời Lý là:

- A. Nông dân B. Thợ thủ công C. Thương nhân D. Địa chủ

Câu 16. Nơi được coi là trường đại học đầu tiên của quốc gia Đại Việt thời Lý?

- A. Văn Miếu B. Quốc Tử Giám C. Thăng Long D. Văn Đồn

Câu 17. Tôn giáo nào được các vua nhà Lý sùng bái nhất?

- A. Đạo Phật B. Thiên Chúa C. Đạo giáo D. Đạo Nho

Câu 18. Những thành tựu về văn hóa, nghệ thuật thời kì nào đã đánh dấu sự xác lập của văn minh Đại Việt?

- A. Thời Ngô B. Thời Đinh – Tiền Lê C. Thời Lý D. Thời Trần

b. Tự luận

Câu 1. Trình bày quá trình Đinh Bộ Lĩnh thống nhất đất nước và hãy cho biết công lao của Đinh Bộ Lĩnh đối với dân tộc?

Câu 2. Trình bày sự thành lập nhà Lý và đánh giá sự kiện Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư ra Đại La?

Câu 3. Nhà Lý đã thực hiện những chính sách gì để phát triển sản xuất nông nghiệp? Theo em, những chính sách đó có tác dụng gì?

II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

1. Trắc nghiệm

Nội dung kiến thức bài 13,14,15.

2. Tự luận

Câu 1. Trình bày đặc điểm phân bố đô thị ở Bắc Mỹ và giải thích nguyên nhân.

Câu 2. Hoàn thành bảng kiến thức đặc điểm các miền địa hình khu vực Bắc Mỹ.

Miền địa hình	Hệ thống núi trẻ Cooc-di-e	Đồng bằng	Núi già và sơn nguyên

Phân bố
Đặc điểm

Câu 3. Chọn một đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ và trình bày: đặc điểm phân bố, khí hậu và sinh vật.

3. Một số câu hỏi trắc nghiệm tham khảo

1. Trắc nghiệm: Chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau:

Câu 1. Châu Mỹ không tiếp giáp với đại dương nào?

- A. Ấn Độ Dương
- B. Thái Bình Dương
- C. Bắc Băng Dương
- D. Đại Tây Dương

Câu 2. Châu Mỹ nằm trải dài từ:

- A. cực Bắc đến cực Nam.
- B. vùng cận cực Bắc đến cận cực Nam.
- C. chí tuyến Bắc đến chí tuyến Nam.
- D. vòng cực Bắc đến chí tuyến Nam.

Câu 3. Ý nào sau đây không phải là hệ quả địa lí của việc phát kiến ra châu Mỹ?

- A. Làm cho thiên nhiên thay đổi.
- B. Phát triển hàng hải quốc tế.
- C. Tạo ra các cuộc di cư lớn.
- D. Đem lại hiểu biết của con người về những vùng đất mới.

Câu 4. Hệ quả mang tính lịch sử của việc phát triển ra châu Mỹ là:

- A. tạo ra sự đa dạng về ngôn ngữ ở châu Mỹ.
- B. thúc đẩy sự giao thương giữa các châu lục.
- C. làm thay đổi đặc điểm dân cư châu Mỹ.
- D. mở đường cho người châu Âu đến khai phá châu Mỹ.

Câu 5. Đới khí hậu nào sau đây chiếm phần lớn diện tích của lục địa Bắc Mỹ?

- A. Cực và cận cực
- B. Ôn đới
- C. Nhiệt đới
- D. Cận nhiệt đới

Câu 6. Nguồn cung cấp nước chủ yếu cho các sông ở Bắc Mỹ là:

- A. nước mưa.
- B. nước hồ.
- C. nước ngầm.
- D. băng tuyết tan.

Câu 7. Phần lớn các sông của Bắc Mỹ đổ ra:

- A. Ấn Độ Dương
- B. Thái Bình Dương.
- C. Bắc Băng Dương
- D. Đại Tây Dương.

Câu 8. Đa số các hồ của Bắc Mỹ phân bố ở:

- A. nửa phía tây của lục địa.
- B. nửa phía bắc của lục địa.
- C. nửa phía bắc của miền đồng bằng trung tâm.
- D. nửa phía nam của miền đồng bằng trung tâm.

Câu 9. Châu lục nào có số lượng người nhập cư lớn nhất đến Bắc Mỹ trong giai đoạn 1530 - 1914?

- A. Châu Á
- B. Châu Âu
- C. Châu Phi
- D. Châu Đại Dương

Câu 10. Các dòng nhập cư đã mang lại thuận lợi nào sau đây cho Bắc Mỹ?

- A. Nguồn lao động dự trữ lớn. B. Tạo ra nhiều việc làm cho xã hội.
C. Giảm chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng. D. Giảm thiểu tình trạng thiếu lao động

Câu 11. Nguyên nhân cơ bản của sự bất đồng trong văn hóa và sự phân biệt chủng tộc ở Bắc Mỹ là do:

- A. phát triển kinh tế không đồng đều. B. các dòng nhập cư.
C. thiếu việc làm. D. không đồng đều về lối sống.

Câu 12. Các thành phố mới ở phía nam Hoa Kỳ đang mở rộng nhanh là do sự phát triển của:

- A. nông nghiệp. B. công nghiệp khai thác.
C. công nghiệp kỹ thuật cao. D. du lịch.

Câu 13. Một số thành phố ở Bắc Mỹ xảy ra tình trạng tắc nghẽn giao thông và ô nhiễm môi trường là do:

- A. mật độ dân số quá đông. B. không được mở rộng diện tích.
C. người nhập cư đến ngày càng nhiều. D. quá trình đô thị hóa nhanh.

Câu 14. Sông nào sau đây thuộc khu vực Bắc Mỹ?

- A. Sông Amadon B. Sông Nin
C. Sông Công-gô D. Sông Mit-xi-xi-pi

Câu 15. Các dòng nhập cư đến Bắc Mỹ không mang đến khó khăn nào cho khu vực này?

- A. Gia tăng tình trạng thất nghiệp. B. Gia tăng các chi phí dịch vụ.
C. Là cội nguồn của nạn phân biệt chủng tộc. D. Gia tăng tình trạng thiếu hụt lương thực và nước uống

Câu 16. Dãy núi cao đồ sộ bậc nhất của Bắc Mỹ là:

- A. Dãy Himalaya B. Dãy Đại Hưng An
C. Dãy An-đet D. Dãy Cooc-đi-e

Câu 17. Diện tích của châu Mỹ là:

- A. 41.2 triệu km² B. 43.2 triệu km²
C. 42.3 triệu km² D. 44.3 triệu km²

Câu 18. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở:

- A. bán cầu Bắc B. bán cầu Tây
C. bán cầu Nam D. bán cầu Đông

Câu 19. Châu Mỹ được tạo thành bởi mấy lục địa?

- A. 1 lục địa B. 2 lục địa
C. 3 lục địa D. 4 lục địa

Câu 20. C. Cô-lôm-bô phát kiến ra châu Mỹ vào thời gian nào?

- A. 1342 B. 1432 C. 1492 D. 1592

Câu 21. Chủ nhân đầu tiên của châu Mỹ là người Anh Điêng và E-xki-mô. Họ thuộc chủng tộc nào?

- A. Môn-gô-lô-ít B. Nê-grô-it
C. Ô-rô-pê-it D. Ô-xtra-lô-it

Câu 22. Khí hậu Bắc Mỹ phân hóa theo chiều từ Bắc xuống Nam thành mấy đới khí hậu?

- A. 3 đới khí hậu B. 4 đới khí hậu
C. 5 đới khí hậu D. 2 đới khí hậu

Câu 23. Đô thị lớn trên 10 triệu dân, phân bố ở ven Đại Tây Dương ở Bắc Mỹ là:

- A. Lô-t-an-giơ-lét B. Niu-ooc
C. Oa-sinh-ton D. Phi-la-đen-phi-a

Câu 24. Đô thị của Bắc Mỹ chủ yếu phân bố tập trung ở:

- A. phía Nam Hồ Lớn, ven Đại Tây Dương. B. miền đồng bằng trung tâm.
C. duyên hải phía Tây ven Thái Bình Dương. D. phía Nam Hoa Kỳ.

Chúc các con ôn tập và làm bài kiểm tra đạt kết quả cao!